

Số: 175/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và L phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 286/2023/TLST-VHNGĐ, ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Quý Đ, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số nhà 259, đường H, tổ dân phố T, phường Đ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số nhà 231, đường N, tổ dân phố 1B, phường Tr, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Đ và chị L đăng ký kết hôn ngày 14/9/2015 tại UBND phường Đ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu trước khi kết hôn và được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi cưới vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hai bên không tìm được tiếng nói chung, các bên đã cố gắng hòa giải nhưng không được. Từ năm 2019 anh Đ và chị L sống ly thân nhau đến nay, không còn mối quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Tại biên bản hòa giải ngày 27/7/2023 Tòa án đã

tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Đ và chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ, chị L là hoàn toàn tự nguyện. Anh Đ, chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị L theo Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Đ và chị L có 01 con chung là Lê Gia Khánh, sinh ngày 16/9/2016. Anh Đ và chị L thỏa thuận: Vợ chồng ly hôn thì giao con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đ và chị L không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con,

Xét thấy, thỏa thuận về nuôi con của anh Đ và chị L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thỏa thuận của anh Đ và chị L về việc nuôi con.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Đ và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết

[4] Về L phí: Anh Đ, chị L xác nhận mỗi người đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng L phí theo Biên lai số 0002470 ngày 27/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Anh Đ, chị L đề nghị Tòa án giải quyết L phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quý Đ và chị Nguyễn Thị Thu L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Gia Khánh, sinh ngày 16/9/2016. Anh Đ và chị L không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh Lê Quý Đ có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Đ, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết

2. Về L phí Tòa án:

Anh Đ và chị L mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) L phí Tòa án về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng L phí mà mỗi người đã nộp 150.000 đồng theo biên lai số 0002470 ngày 27/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh Đ và chị Lê đã thi hành xong L phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP Bắc Giang;
- VKSNDTP Bắc Giang;
- UBND phường Đ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ việc.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Thủy